

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 85/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2017

V/v *Tranh chấp*: “*Xin ly hôn*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Hoa***

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ **Bà Lê Thị Minh Thắm.**

+ **Bà Nguyễn Thị Ba**

*Thư ký phiên tòa Ông **Phạm Nhật Minh** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho- Tỉnh Tiền Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Thanh Xuân**- kiểm sát viên.*

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 415/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2017 về vụ án tranh chấp “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2017/QĐXX-ST ngày 28/7/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 59/QĐST- HNGĐ ngày 11/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị X**, sinh năm: 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 18, ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc Đ**, sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: 94/2C, Lê Thị Hồng G, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Nội dung vụ án:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Lê Thị X trình bày:

Chị và anh Nguyễn Ngọc Đ tổ chức đám cưới chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn năm 2015 tại UBND phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Vợ chồng chung sống đến tháng 9/ 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Đ cờ bạc, gây nợ nần nhiều lần chị phải trả nợ, không lo làm ăn, không lo vợ con. Đến đầu năm 2017, vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Đ.

Con chung: Có 01 cháu Nguyễn Ngọc Phương T sinh ngày 16/12/2015, hiện chị đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Anh Nguyễn Ngọc Đ được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Đ không đến tham gia các phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán tuân thủ đúng quy định của pháp luật như tiến hành xác minh mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng Đ các văn bản tố tụng đúng pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tóm tắt và nhận định nội dung vụ án Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị X; Con chung giao cho chị X trực tiếp nuôi cháu T, chị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết; tài sản chung, nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp giữa chị Lê Thị X và anh Nguyễn Ngọc Đ là tranh chấp “Xin ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về tố tụng:

- Anh Nguyễn Ngọc Đ được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Đ không đến tham gia các phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Hội đồng xét xử xem xét. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Ngọc Đ.

[3] Tại phiên tòa chị Lê Thị X yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Đ, con chung có 01 cháu Nguyễn Ngọc Phương T sinh ngày 16/12/2015, chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung không có.

Xét yêu cầu của các đương sự:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Ngọc Đ chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, hôn nhân do tình cảm. Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 9/2015, thì phát sinh mâu thuẫn do anh Đ cờ bạc, gây nợ nần nhiều lần chị X phải trả nợ, không lo làm ăn, không lo vợ con. Đến đầu năm 2017, vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay chị X yêu cầu ly hôn với anh Đ. Xét thấy chị X và anh Đ chung sống với nhau được thời gian, thì anh chị có mâu thuẫn do anh Đ cờ bạc gây nợ nần, nhận

nhệt không lo cho vợ con, chị X khuyên can nhiều lần không được, anh Đ bỏ về gia đình cha mẹ ruột sống không tới lui thăm con, làm cho tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không Đ được, anh Đ đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Đ không đến dự phiên tòa, không giữ văn bản trình bày ý kiến coi như anh Đ từ bỏ ý kiến của mình. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị X phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị X.

[2] Về quyền nuôi con: Có 01 cháu Nguyễn Ngọc Phương T sinh ngày 16/12/2015, hiện chị X đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị X yêu cầu tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu T từ nhỏ đến nay được chị X nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo, hơn nữa hiện nay cháu T mới 20 tháng tuổi cần sự chăm sóc của mẹ nhiều. Do đó chị X yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu T là phù hợp với quy định của pháp luật Hội đồng xét xử cần giao cho chị X trực tiếp nuôi cháu T.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí HNGĐST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lê Thị X phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự .

Áp dụng Điều 56; Điều 53; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị X.

1/ Về hôn nhân: Chị Lê Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Đ.

2/ Về con chung: Giao cho chị Lê Thị X tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Phương T sinh ngày 16/12/2015. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền đến trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3/ Về tài sản chung: không có.

4/ Về nợ chung: không có.

5/ Về án phí HNGĐST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lê Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị X đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai số 32118 ngày 28/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.Mỹ Tho.

Chị Lê Thị X có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Ngọc Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên án vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 18/8/2017 có mặt chị X, vắng mặt anh Đ.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN: CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THA dân sự TP Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- UBND phường 6.TP Mỹ Tho-TG;
Kết hôn 2015
- Lưu hồ sơ

Võ Thị Ngọc Hoa